

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 29-9-2022.

V/v xác định cha cho con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Đức

*-Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Ngọc Túy.

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

*-Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh Vi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXX-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

***-Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Th, xã C, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

***-Bị đơn:*** Anh Cao Hải N, sinh năm 1978.

ĐKHKTT: Thôn G, xã C1, huyện C2, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Z chung cư F1, phường Ph, thành phố Th, TP Hồ Chí Minh.

***-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1/Cháu Nguyễn Cao Hải A, sinh ngày 26/5/2017.

Địa chỉ: Thôn Th, xã C, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo pháp luật của cháu A: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.*

Địa chỉ: Thôn Th, xã C, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2/Anh Vũ Văn Kh, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn H5, xã Ng, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

*(tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh N, anh Kh)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và biên bản ghi lời khai nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và Anh Vũ Văn Kh là quan hệ vợ chồng, do vợ chồng không hợp tính tình đã phát sinh mâu thuẫn, vì vậy từ năm 2016 chị H đã vào tỉnh Bình Dương sinh sống và sống ly thân với anh Kh. Tại Bình Dương chị và anh Cao Hải N có quen biết và nảy sinh tình cảm dẫn đến mang thai. Ngày 26/5/2017 chị đã sinh con chung với anh N tại bệnh viện đa khoa H6, tỉnh Bình Dương đặt tên là Nguyễn Cao Hải A. Thực tế cháu A được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và anh Kh vẫn tồn tại, Năm 2021 chị làm đơn khởi kiện ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, chị không khai báo với Tòa án về việc sinh cháu A. Quá trình mang thai và sinh cháu A, anh Kh cũng không biết, vì vậy tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 33/2021/HNGĐ-ST ngày 04/3/2021 không đề cập đến cháu Nguyễn Cao Hải A. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu A về việc làm giấy khai sinh cũng như mọi quyền lợi khác, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xác định anh N là bố đẻ của cháu A.

Đối với bị đơn là anh Cao Hải N tại biên bản ghi lời khai ngày 26/8/2022, anh N trình bày: Từ năm 2016 anh có quen biết và quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân với chị H, khi chị H mang thai con chung đã thông báo cho anh biết. Ngày 26/5/2017 chị H sinh con chung và đặt tên là Nguyễn Cao Hải A, đồng thời thông báo cho anh biết sự việc.

Về yêu cầu khởi kiện của chị H, anh N hoàn toàn nhất trí và không có yêu cầu phản tố. Đối với cháu A anh đề nghị nếu kết quả giám định gen xác định là con anh thì anh đề nghị giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị H theo quy định của pháp luật, do điều kiện công việc, anh đề nghị xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Văn Kh: Tại biên bản ghi lời khai ngày 12/9/2022 anh xác nhận anh và chị H là quan hệ vợ chồng. Quá trình chị H sống ly thân, chị H mang thai sinh cháu A anh hoàn toàn

không biết. Khi giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh phụ chị H cũng không khai báo. Nay chị H khởi kiện truy nhận cha cho con đối với cháu A, anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, do điều kiện công việc, anh đề nghị xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Hồ sơ vụ án từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án đã lập và thu thập đầy đủ các tài liệu và chứng cứ, tuân thủ đúng trình tự luật định. Tại phiên tòa hôm nay việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử, th- ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng trình tự pháp luật. Đối với nguyên đơn trong các giai đoạn tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nên Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm về việc chấp hành pháp luật tại phiên tòa của bị đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 90, khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, tuyên bố anh Cao Hải N là cha đẻ của cháu Nguyễn Cao Hải A, sinh ngày 26/5/2017. Về án phí: Việc khởi kiện xác định cha cho con của chị H không phải chịu án phí. Anh N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị H khởi kiện xác định cha cho con, bị đơn là anh Cao Hải N có nơi cư trú tại Z chung cư F1, phường Ph, thành phố Th, TP Hồ Chí Minh. Anh N và chị H đã có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ là nơi giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 28, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai và đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên.

[2]Về nội dung: Trên cơ sở trình bày của các đương sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp thể hiện: Trong khoảng thời gian từ năm 2016 chị Nguyễn Thị H và anh Cao Hải N quen biết và có quan hệ tình cảm, chị H đã có thai con chung với anh N. Ngày 26/5/2017 chị H đã sinh một con gái tại bệnh viện đa khoa H6 tỉnh Bình Dương và đã được bệnh viện H6 cấp lại giấy chứng sinh số 17109468 ngày 03/8/2022, chị H đã đặt tên con là Nguyễn Cao Hải A. Sau khi Tòa án thụ lý và giải quyết vụ kiện xác định cha cho con, chị H đã làm đơn yêu cầu và ngày 31/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã ra Quyết định trưng cầu giám định gen phân tích ADN làm căn cứ giải quyết vụ kiện xác nhận anh N là bố đẻ của cháu A cũng như đảm bảo quyền lợi của cháu A. Tại phiếu kết luận giám định gen ngày 07/9/2022 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền, địa chỉ X Th1, quận T5, thành phố Hà Nội đã kết luận: Anh Cao Hải N và Cháu Nguyễn Cao Hải A có quan hệ huyết thống CHA - CON. Chị Nguyễn Thị H và Cháu Nguyễn Cao Hải A có quan hệ huyết thống MẸ - CON.

Như vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H yêu cầu xác định anh Cao Hải N là cha đẻ của Cháu Nguyễn Cao Hải A để đảm bảo quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật cho anh N và cháu A là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 90, khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]Về án phí và chi phí giám định: Việc khởi kiện “*Xác định cha cho con*” của chị H được miễn tiền án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Anh N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Chị H nhận chịu cả 6.600.000 đồng tiền chi phí giám định, chị H đã nộp đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 4 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 90, khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

**1.** Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H: Xác định anh Cao Hải N, sinh năm 1978. ĐKKHKT: Thôn G, xã C1, huyện C2, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Z chung cư F1, phường Ph, thành phố Th, TP Hồ Chí Minh là cha đẻ của Cháu

Nguyễn Cao Hải A, sinh ngày 26/5/2017(Theo giấy chứng sinh số 17109468 do bệnh viện đa khoa H6, tỉnh Bình Dương cấp lại ngày 03/8/2022)

**2. Về án phí:** Chị H được miễn tiền án phí dân sự. Hoàn trả lại chị H số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004800 ngày 26/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ.

Anh Cao Hải N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh N; anh Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Bình.
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện Quỳnh Phụ.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ.
- UBND xã C..
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**NGUYỄN MINH ĐỨC**